

Số: /UBND-KT

Bình Định, ngày tháng năm 2020

V/v góp ý dự thảo Luật Bảo vệ
môi trường (sửa đổi)

Kính gửi:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục Môi trường.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi; sau khi nghiên cứu, UBND tỉnh Bình Định có ý kiến góp ý như sau:

1. Về bố cục

Đề nghị điều chỉnh vị trí một số chương: Chương II. “Bảo vệ các thành phần môi trường” chuyển xuống sau Chương IV. “Đánh giá tác động môi trường” và chuyển Chương XIII. “Quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội và cộng đồng dân cư trong BVMT” xuống sau Chương XIV. “Trách nhiệm quản lý nhà nước về BVMT”.

2. Về các phương án lựa chọn

Đối với 02 phương án Chính phủ đưa ra tại Điều 42. “Thẩm quyền thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường”, đề xuất lựa chọn Phương án 1, phân quyền cho các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành theo quy định của pháp luật về xây dựng.

3. Đối với một số nội dung chi tiết

- Đề nghị xem xét, lược bỏ một số nội dung quy định chi tiết được nêu trong dự thảo Luật như: quy định các đối tượng phải thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường (Điều 38), quy định nội dung báo cáo ĐTM (Điều 41), quy định báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường (Điều 47),... Các nội dung này đề nghị cụ thể hóa trong các văn bản dưới Luật.

- Điều 40 (*Điểm b, khoản 7*): quy định miễn tham vấn cộng đồng đối với trường hợp “cả cụm công nghiệp chỉ có một dự án đầu tư” là không phù hợp. Đề nghị bổ sung đối tượng này vào diện phải thực hiện tham vấn cộng đồng.

- Đối với các quy định về cấp Giấy phép môi trường:

+ Điều 37 (*khoản 2*) đề nghị xem xét, điều chỉnh thời điểm cấp Giấy phép môi trường đối với đối tượng phải thực hiện báo cáo ĐTM và phải thực hiện vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải theo hướng Giấy phép môi trường được cấp sau khi việc vận hành thử nghiệm kết thúc và đạt yêu cầu.

+ Đối với các dự án đã có đầy đủ các hồ sơ về môi trường (Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường, Giấy phép xả nước thải vào nguồn

nước,... hoặc các dự án thuộc thẩm quyền cấp huyện đang hoạt động ổn định và không có hoạt động xả thải gây ô nhiễm môi trường), đề nghị không yêu cầu chủ đầu tư phải lập báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường mà chỉ cung cấp các hồ sơ về môi trường đến cơ quan quản lý để được cấp Giấy phép môi trường.

- Trong dự thảo Luật có quy định các tổ chức, cá nhân tham gia tư vấn hoặc trực tiếp thực hiện công tác BVMT phải đáp ứng nhiều loại chứng chỉ như: “Chứng chỉ kiểm soát ô nhiễm” (Điều 55, Điều 56, Điều 57), “Chứng chỉ hành nghề” trong lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (Điều 39), “Chứng chỉ quản lý chất thải nguy hại” (Điều 87). Những quy định nêu trên có thể không đem lại hiệu quả trong thực tế, ngược lại phát sinh nhiều thủ tục cho cá nhân, tổ chức. Do đó, đề xuất sửa đổi theo hướng yêu cầu cá nhân, tổ chức có trình độ chuyên môn trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và các lĩnh vực liên quan.

- Điều 55 (*Điểm c, Khoản 3*) quy định “Trường hợp nước thải của cơ sở đã được chấp thuận tự xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường phải đầu nối vào hệ thống thoát nước thải sau xử lý của trạm xử lý nước thải tập trung hoặc thải trực tiếp ra nguồn tiếp nhận; *nước thải sau xử lý của cơ sở này được quản lý như một điểm xả nước thải của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung*”. Đề nghị bổ sung quy định gắn trách nhiệm của chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung đối với các điểm xả riêng lẻ này. Nội dung này cũng đề nghị được quy định tương tự đối với Điểm c Khoản 3 Điều 56.

- Điều 63 (*Khoản 4*) đề nghị chỉnh sửa “Cơ sở chăn nuôi trang trại phải phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ...” thành “Cơ sở chăn nuôi trang trại phải phù hợp *quy hoạch sử dụng đất* của địa phương”.

- Điều 67 (*Khoản 7*) quy định “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có các đô thị đặc biệt, đô thị loại một phải có giải pháp phân luồng giao thông trên cơ sở phân loại các phương tiện giao thông theo loại nhiên liệu sử dụng, tiêu chuẩn khí thải, năm sử dụng nhằm hạn chế ô nhiễm môi trường không khí” sẽ khó thực hiện trong giai đoạn hiện nay. Đề nghị xem xét, quy định lộ trình thực hiện quy định này.

- Điều 79 (*Khoản 1*) về phân loại chất thải rắn sinh hoạt, có đưa ra khái niệm “Chất thải công kênh” nhưng không có giải thích thuật ngữ. Điều này sẽ gây khó khăn cho quá trình phân loại cũng như tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý.

- Điều 79 đưa ra những quy định về việc phân loại chất thải rắn tại hộ gia đình, lưu giữ trong các loại bao bì khác nhau và kinh phí thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sẽ được thu thông qua giá bán bao bì. Đây là một điểm mới, mang tính đột phá trong dự thảo Luật. Tuy nhiên, việc thực hiện sẽ phức tạp, khó khăn và dễ phát sinh tình trạng đối phó của người dân. Do đó, đề nghị nghiên cứu đơn giản hóa quy trình phân loại, lưu chứa, chuyển giao và phương thức thu phí thu gom, vận chuyển và xử lý để thuận lợi cho quá trình triển khai trong thực tế.

- Điều 82 đề nghị bổ sung trách nhiệm của UBND tỉnh trong việc giảm tỷ lệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng phương pháp chôn lấp theo như các quy định hiện nay (*Quyết định 491/QĐ -TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050*).

- Điều 85, Điều 87: có quy định đối với các cơ sở xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường và cơ sở xử lý chất thải nguy hại phải đảm bảo khoảng cách an toàn về môi trường. Quy định này là hết sức phù hợp và cần thiết. Tuy nhiên, đề nghị bổ sung trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc ban hành các quy định về khoảng cách an toàn về môi trường đối với các loại hình cơ sở nêu trên và một số loại hình sản xuất - kinh doanh khác có gây tác động lớn đến môi trường để thuận lợi cho quá trình triển khai thực hiện.

- Điều 85 (*Khoản 5*) đề nghị lựa chọn một phương án: Cơ quan, tổ chức hoặc cơ sở có phát sinh chất thải rắn công nghiệp thông thường dưới 300 kg/ngày được quản lý chất thải rắn sinh hoạt như hộ gia đình, cá nhân.

- Điều 90 (*Khoản 5*) quy định đối với việc xử lý nước thải sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình tại các khu dân cư không tập trung phải đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường trước khi thải ra nguồn tiếp nhận. Quy định này là cần thiết nhưng khó thực hiện trong thực tế, đặc biệt đối với các khu dân ở vùng nông thôn, miền núi. Do đó, đề nghị xem xét quy định phân loại đối tượng và lộ trình thực hiện.

- Điều 91 (*Khoản 4*): quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đầu tư xây dựng và tổ chức vận hành hệ thống thu gom, xử lý nước thải tại các đô thị, khu dân cư tập trung chưa có hạ tầng thu gom và xử lý nước thải trước ngày Luật này có hiệu lực. Quy định này khó khả thi trong thực tế vì việc xây dựng các hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung đòi hỏi kinh phí đầu tư lớn và thời gian xây dựng kéo dài. Do đó, đề nghị bổ sung lộ trình thực hiện quy định này.

Trên đây là một số góp ý đối với dự thảo Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi), UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Châu